

QUYẾT ĐỊNH

**Phân cấp và uỷ quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý tài chính, tài sản Nhà nước
trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ Tư pháp**

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

*Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 01/2002/QH11 ngày 16 tháng 12 năm 2002;
Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 6 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ quy định chi
tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 93/2008/NĐ-CP ngày 22 tháng 8 năm 2008 của Chính phủ quy
định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;*

*Căn cứ Nghị định số 14/1998/NĐ-CP ngày 6 tháng 3 năm 1998 của Chính phủ về
quản lý tài sản nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 137/2006/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2006 của Chính phủ
quy định việc phân cấp quản lý nhà nước đối với tài sản nhà nước tại cơ quan hành
chính, đơn vị sự nghiệp công lập, tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước;*

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Thẩm quyền quản lý tài chính và điều hành ngân sách

1. Bộ trưởng uỷ quyền:

a) Thứ trưởng phụ trách các lĩnh vực phê duyệt dự toán và quyết toán ngân sách
của các đơn vị được giao phụ trách.

b) Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính có nhiệm vụ tổng hợp, thẩm định dự toán và
quyết toán ngân sách của các đơn vị trình Lãnh đạo Bộ xem xét, phê duyệt.

2. Bộ trưởng phân cấp:

Thủ trưởng các đơn vị dự toán cấp II đồng thời là đơn vị dự toán cấp III thực hiện:

a) Thẩm định dự toán thu, chi ngân sách của các đơn vị trực thuộc;

b) Giao dự toán thu, chi ngân sách hàng năm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước cho các đơn vị dự toán trực thuộc trong phạm vi ngân sách Bộ giao và tổng hợp phương án phân bổ dự toán ngân sách toàn đơn vị gửi Vụ Kế hoạch - Tài chính chậm nhất sau 7 ngày làm việc kể từ khi nhận quyết định giao dự toán ngân sách của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;

c) Điều chỉnh dự toán của các đơn vị trực thuộc đảm bảo không vượt tổng dự toán được giao và không trái với các nội dung đã được Bộ Tư pháp phê duyệt;

d) Tổ chức kiểm tra quyết toán và thông báo phê duyệt quyết toán cho các đơn vị dự toán trực thuộc theo quy định của pháp luật .

3. Việc tổ chức mua sắm, đấu thầu mua sắm hàng hoá, dịch vụ được thực hiện theo quyết định của Bộ trưởng Bộ Tư pháp và các quy định của pháp luật hiện hành.

4. Chánh Văn phòng Bộ, Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp có thu thuộc Bộ được phê duyệt dự toán đoàn ra, đoàn vào theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Thẩm quyền quyết định đầu tư, mua sắm tài sản Nhà nước

1. Bộ trưởng ủy quyền:

Thủ trưởng phụ trách các lĩnh vực quyết định mua sắm các tài sản có giá trị từ năm mươi triệu đồng đến năm trăm triệu đồng/đơn vị tài sản (trừ quy định tại khoản 3 Điều này).

2. Bộ trưởng phân cấp cho Thủ trưởng các đơn vị dự toán cấp II, cấp III:

a) Căn cứ vào tiêu chuẩn, định mức và dự toán ngân sách được Bộ giao và các nguồn thu khác, lập kế hoạch mua sắm tài sản cho đơn vị mình và tổ chức mua sắm đảm bảo đúng tiêu chuẩn, định mức chế độ quy định, trừ những tài sản Bộ đã mua sắm tập trung.

b) Quyết định mua sắm tài sản có giá trị dưới năm mươi triệu đồng/đơn vị tài sản.

3. Ngoài nhiệm vụ nói tại khoản 2 nói trên, Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp có thu được quyết định mua sắm tài sản từ nguồn quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp, vốn huy động theo quy định tại khoản 3-Điều 5 Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ.

4. Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính có nhiệm vụ:

- a) Xây dựng phương án mua sắm tài sản theo phương thức tập trung trình Bộ trưởng Bộ Tư pháp xem xét, phê duyệt;
- b) Tổ chức mua sắm tài sản theo phương án tập trung đã được Bộ trưởng Bộ Tư pháp phê duyệt đảm bảo đúng các quy định hiện hành;
- c) Tổ chức nghiệm thu, bàn giao tài sản đã mua sắm và hồ sơ, tài liệu liên quan đến tài sản cho các đơn vị dự toán trực tiếp sử dụng tài sản theo phương án đã được Bộ trưởng Bộ Tư pháp phê duyệt;
- d) Thực hiện công khai việc mua sắm tài sản theo phương thức tập trung theo quy định;
- e) Ký hợp đồng với nhà cung cấp, thực hiện chế độ bảo hành sản phẩm theo đúng hợp đồng đã ký kết.

5. Trong trường hợp cần thiết như: thiên tai, dịch họa hoặc đơn vị mới thành lập... căn cứ quy định của Luật Ngân sách Nhà nước, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính trình Bộ trưởng Bộ Tư pháp quyết định bổ sung ngân sách giao cho các đơn vị trực tiếp mua sắm tài sản phục vụ kịp thời cho hoạt động của đơn vị.

Điều 3. Thẩm quyền thu hồi tài sản Nhà nước

1. Bộ trưởng uỷ quyền:

- a) Thứ trưởng phụ trách các lĩnh vực quyết định thu hồi đối với các tài sản có nguyên giá từ năm mươi triệu đồng đến năm trăm triệu đồng/đơn vị tài sản trên cơ sở đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính;
- b) Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính quyết định thu hồi đối với các tài sản có nguyên giá từ hai mươi triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng/đơn vị tài sản, do đơn vị sử dụng không đúng mục đích, sử dụng vượt tiêu chuẩn định mức quy định của Chính phủ và của Bộ Tư pháp mà Thủ trưởng các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập không xử lý;

2. Bộ trưởng phân cấp:

- a) Thủ trưởng các đơn vị dự toán thuộc Bộ, Trưởng Thi hành án dân sự cấp tỉnh quyết định thu hồi đối với những tài sản có giá trị dưới hai mươi triệu đồng/đơn vị tài sản của các đơn vị thuộc quyền quản lý.